

THE SITUATION OF TUBERCULOSIS/HIV CO-INFECTION AMONG TB PATIENTS IN VIETNAM DURING THE PERIOD 2017-2023

Dinh Van Luong, Chu Thi Xuan Dai*, Dam Truyen Thanh Tung, Nguyen Binh Hoa

National Lung Hospital - 463 Hoang Hoa Tham, Vinh Phu Ward, Ba Dinh Dist, Hanoi City, Vietnam

Received: 07/01/2025

Revised: 27/02/2025; Accepted: 14/03/2025

ABSTRACT

Objective: To evaluate the situation and trends of tuberculosis/HIV co-infection among tuberculosis patients nationwide during the period 2017-2023.

Subjects and methods: Tuberculosis patients detected and managed nationwide during the period 2017-2023. A retrospective descriptive study utilized secondary data from the reporting system of the National Tuberculosis Control Program. Data were analyzed using Excel and Stata software, applying Chi-square tests with a 95% confidence interval.

Results: From 2017 to 2023, among 702,024 tuberculosis patients, 595,166 (84.8%) were tested for HIV, with the testing rate increasing from 82.9% in 2017 to 87.7% in 2023 ($p < 0.05$). The HIV-positive rate decreased from 3.7% in 2017 to 2.6% in 2023 ($p < 0.05$). A reduction in the HIV-positive rate was observed in most regions, except for the South-Central Coast and Central Highlands ($p > 0.05$).

Conclusions: HIV testing among tuberculosis patients has significantly improved but has not yet met the 90% target. The decreasing HIV-positive rate indicates that tuberculosis/HIV co-infection is being effectively controlled. The National Tuberculosis Control Program needs to strengthen HIV testing in 37 provinces and cities with rates below 90%.

Keywords: Tuberculosis, tuberculosis/HIV trends, tuberculosis/HIV co-infection.

*Corresponding author

Email: chuxuan210920@gmail.com **Phone:** (+84) 868143733 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD3.2165**

THỰC TRẠNG ĐỒNG NHIỄM LAO/HIV Ở BỆNH NHÂN LAO TRÊN TOÀN QUỐC GIAI ĐOẠN 2017-2023

Đình Văn Lượng, Chu Thị Xuân Đài*, Đàm Truyền Thanh Tùng, Nguyễn Bình Hòa

Bệnh viện Phổi Trung ương - 463 Hoàng Hoa Thám, P. Vĩnh Phú, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 07/01/2025

Chỉnh sửa ngày: 27/02/2025; Ngày duyệt đăng: 14/03/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá thực trạng và xu hướng đồng nhiễm lao/HIV ở bệnh nhân lao trên toàn quốc giai đoạn 2017-2023.

Đối tượng và phương pháp: Bệnh nhân lao được phát hiện, quản lý trên toàn quốc giai đoạn 2017-2023. Nghiên cứu hồi cứu mô tả sử dụng số liệu thứ cấp từ hệ thống báo cáo của Chương trình Chống lao Quốc gia. Phân tích số liệu bằng phần mềm Excel và Stata, so sánh sự khác biệt giữa các tỷ lệ và xu hướng đồng nhiễm lao/HIV bằng thuật toán Chi-square, với khoảng tin cậy 95%.

Kết quả: Giai đoạn 2017-2023, trong số 702.024 bệnh nhân lao, có 595.166 người (84,8%) được xét nghiệm HIV, tỷ lệ tăng từ 82,9% năm 2017 lên 87,7% năm 2023 ($p < 0,05$). Tỷ lệ HIV dương tính giảm từ 3,7% năm 2017 xuống 2,6% năm 2023 ($p < 0,05$). Sự giảm tỷ lệ HIV dương tính được ghi nhận ở hầu hết các vùng, trừ Nam Trung Bộ và Tây Nguyên ($p > 0,05$).

Kết luận: Hoạt động xét nghiệm HIV ở bệnh nhân lao đã có cải thiện rõ rệt, tuy nhiên chưa đạt mục tiêu 90%. Tỷ lệ HIV dương tính trong bệnh nhân lao giảm cho thấy xu hướng đồng nhiễm lao/HIV đang được kiểm soát tốt. Chương trình Chống lao Quốc gia cần tăng cường xét nghiệm HIV ở 37 tỉnh, thành có tỷ lệ dưới 90%.

Từ khóa: Lao, xu hướng lao/HIV, đồng nhiễm lao/HIV.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lao và HIV là hai bệnh song hành, tạo nên thách thức nghiêm trọng cho hệ thống y tế toàn cầu. Theo Tổ chức Y tế Thế giới, lao là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở người nhiễm HIV, chiếm khoảng 30% số ca tử vong liên quan đến HIV/AIDS mỗi năm [1].

Người nhiễm HIV có nguy cơ mắc lao cao gấp 18 lần so với người không nhiễm [2]. Điều này bắt nguồn từ tác động của HIV làm suy yếu hệ miễn dịch, tạo cơ hội cho vi khuẩn Mycobacterium tuberculosis tiềm ẩn phát triển thành bệnh lao. Ngược lại, bệnh lao có thể đẩy nhanh quá trình tiến triển của HIV sang giai đoạn AIDS, dẫn đến nhiều biến chứng nghiêm trọng và tăng nguy cơ tử vong.

Thách thức lớn nhất trong quản lý bệnh nhân mắc lao/HIV là việc chẩn đoán sớm và điều trị đồng thời cả hai bệnh. Triệu chứng lao ở người nhiễm HIV thường không điển hình, đòi hỏi sử dụng các phương pháp chẩn đoán hiện đại, có độ nhạy cao như Xpert MTB/RIF.

Chiến lược phòng ngừa đóng vai trò quan trọng trong giảm thiểu gánh nặng kép này, Bộ Y tế, Chương trình

Chống lao Quốc gia và Chương trình HIV đã có những hướng dẫn phối hợp trong các văn bản như: Quyết định số 162/QĐ-BYT về Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao [3]; Quyết định số 5968/QĐ-BYT về Hướng dẫn quản lý điều trị và chăm sóc HIV/AIDS; Quyết định số 142/QĐ-BYT về Quy chế phối hợp giữa Chương trình Phòng, chống HIV/AIDS và Dự án Phòng, chống bệnh lao; Quyết định số 141/QĐ-BYT về Kế hoạch phối hợp giữa công tác Phòng, chống HIV/AIDS và Phòng, chống bệnh lao, giai đoạn 2021-2025... Các biện pháp như dự phòng lao bằng Isoniazid cho người nhiễm HIV và kiểm soát HIV bằng ARV đã chứng minh hiệu quả trong việc giảm nguy cơ mắc bệnh.

Việc giải quyết vấn đề lao/HIV đòi hỏi sự phối hợp toàn diện giữa các chương trình kiểm soát lao và HIV, cùng với nâng cao nhận thức cộng đồng. Để đánh giá hiệu quả của các hoạt động phòng chống lao/HIV tại Việt Nam giai đoạn vừa qua, chúng tôi đã thực hiện nghiên cứu với mục tiêu đánh giá thực trạng và xu hướng đồng nhiễm lao/HIV ở bệnh nhân lao trên toàn quốc giai đoạn 2017-2023.

*Tác giả liên hệ

Email: chuxuan210920@gmail.com Điện thoại: (+84) 868143733 [Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD3.2165](https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD3.2165)

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Bệnh nhân lao được phát hiện, quản lý trên toàn quốc qua sổ liệu, sổ sách, báo cáo điện tử của Chương trình Chống lao Quốc gia về hoạt động phát hiện bệnh lao, lao/HIV từ năm 2017-2023.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: mô tả hồi cứu trên số liệu thứ cấp, là số liệu hoạt động phát hiện được thu thập thường quy của Chương trình Chống lao Quốc gia trong giai đoạn 2017-2023.

- Xử lý và phân tích số liệu: số liệu được xuất từ hệ thống VITIMES sang phần mềm Excel và Stata v.14 để quản lý và phân tích. So sánh sự khác biệt giữa các tỷ lệ và xu hướng đồng nhiễm lao/HIV bằng thuật toán Chi-square test (χ^2), với khoảng tin cậy 95% (95%CI).

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Tình hình thực hiện xét nghiệm HIV ở bệnh nhân lao giai đoạn 2017-2023

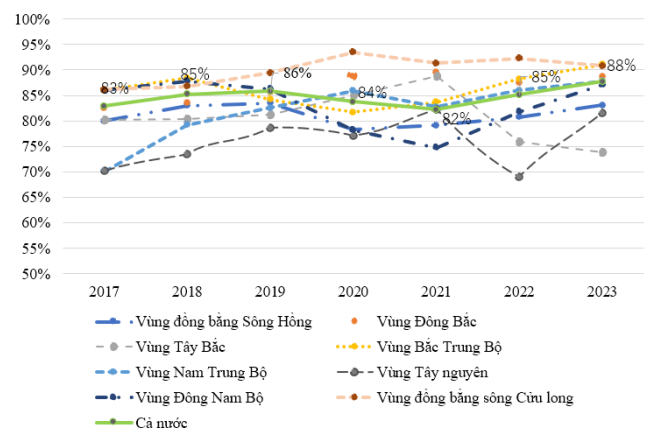
Năm	Tổng số bệnh nhân lao phát hiện và đăng ký điều trị	Số xét nghiệm HIV	Tỷ lệ được xét nghiệm HIV
2017	105.733	87.630	82,9%
2018	102.076	86.977	85,2%
2019	103.818	89.110	85,8%
2020	101.254	84.827	83,8%
2021	789.35	64.930	82,3%
2022	103.804	88.399	85,2%
2023	106.404	93.293	87,7%
2017-2023	702.024	595.166	84,8%

Từ năm 2017-2023, trong tổng số 702.024 bệnh nhân lao được phát hiện và đăng ký điều trị, có 595.166 bệnh nhân (84,8%) được làm xét nghiệm HIV. Tỷ lệ bệnh nhân được làm xét nghiệm HIV tăng, xu hướng tăng có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$), từ 82,9% năm 2017 lên 87,7% năm 2023. Tuy nhiên, tỷ lệ này vẫn chưa đạt được mục tiêu đề ra của Chương trình Chống lao Quốc gia là xét nghiệm HIV cho 90% bệnh nhân lao được phát hiện và đăng ký điều trị.

Bảng 2. Tỷ lệ xét nghiệm HIV dương tính trong số bệnh nhân lao được xét nghiệm giai đoạn 2017-2023

Năm	Số bệnh nhân lao xét nghiệm HIV	Số HIV dương tính	Tỷ lệ (%)	95%CI
2017	87.630	3.239	3,7	[3,5-3,9]
2018	86.977	2.902	3,3	[3,2-3,5]
2019	89.110	2.967	3,3	[3,2-3,5]
2020	84.827	2.841	3,3	[3,1-3,5]
2021	64.930	2.008	3,1	[2,9-3,3]
2022	88.939	2.246	2,5	[2,4-2,7]
2023	93.293	2.379	2,6	[2,4-2,8]
2017-2023	595.166	18.582	3,1	[3,0-3,2]

Trong 595.166 bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV giai đoạn 2017-2023, 18.582 bệnh nhân (3,1%) có kết quả xét nghiệm HIV dương tính, (95%CI: 3,0-3,2). Tỷ lệ HIV dương tính trong bệnh nhân lao được xét nghiệm giảm, xu hướng giảm có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$), từ 3,7% năm 2017 xuống 2,6% năm 2023.

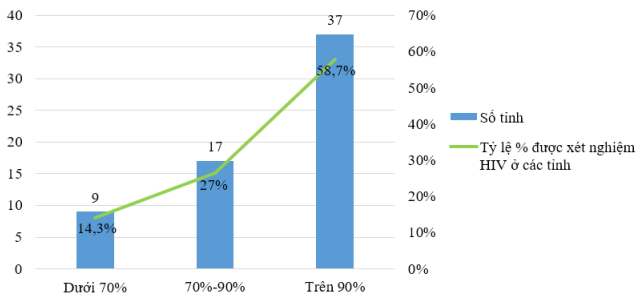


Biểu đồ 1. Tình hình thực hiện xét nghiệm HIV ở bệnh nhân lao theo 8 vùng kinh tế - xã hội năm 2017-2023

Tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV có xu hướng tăng ở tất cả các vùng ($p < 0,05$).

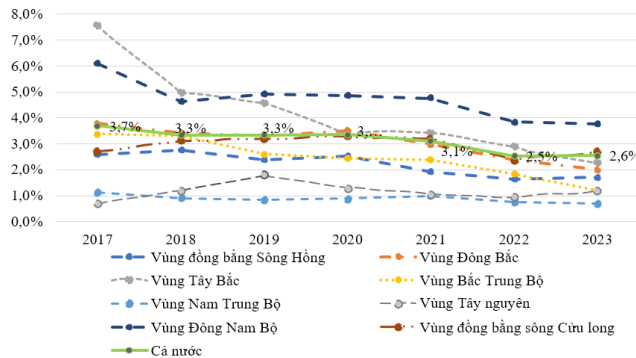
Hoạt động phối hợp Phòng chống lao và HIV đã được Chương trình Chống lao Quốc gia triển khai từ năm 2005. Ban đầu, chương trình được thực hiện tại 26 tỉnh, tập trung vào tư vấn xét nghiệm cho bệnh nhân lao và

phát hiện lao ở người nhiễm HIV, với nguồn kinh phí hỗ trợ từ CDC. Đến năm 2011, nhờ sự tài trợ từ Quỹ Toàn cầu vòng 6 và vòng 9, hoạt động này đã được mở rộng và thực hiện đồng bộ trên toàn bộ 63 tỉnh, thành phố trong cả nước.



Biểu đồ 2. Phân bố tỉnh theo tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV năm 2023

Tỷ lệ bệnh nhân được xét nghiệm HIV dưới 70% ở 9 tỉnh (14,3%), thấp nhất là Trà Vinh (27%), tỷ lệ bệnh nhân được xét nghiệm HIV từ 70-90% ở 17 tỉnh (27%), 37 tỉnh (58,7%) có tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV trên 90% (Bắc Kạn, Bình Thuận, Hậu Giang và Vĩnh Long là các tỉnh có tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV cao nhất toàn quốc - trên 99%).



Biểu đồ 3. Tỷ lệ HIV (+) trong số bệnh nhân lao được xét nghiệm theo 8 vùng kinh tế - xã hội giai đoạn 2017-2023

Biểu đồ 3 cho thấy tỷ lệ HIV dương tính trong bệnh nhân lao được xét nghiệm có xu hướng giảm ở tất cả các vùng ($p < 0,05$), ngoại trừ vùng Nam Trung Bộ ($p > 0,05$) và vùng Tây Nguyên ($p > 0,05$). Tỷ lệ xét nghiệm HIV dương tính trong số bệnh nhân lao được xét nghiệm giảm mạnh từ 3,7% năm 2017 xuống còn 2,6% năm 2023. Số liệu này chứng tỏ tình hình dịch tễ lao/HIV tại Việt Nam đã có xu hướng giảm rõ rệt. Theo ước tính của Tổ chức Y tế Thế giới, số bệnh nhân lao đồng nhiễm HIV mới mắc tại Việt Nam năm 2023 là 4.300 ca (95%CI: 3.600-5.200) [4]. Sự giảm so với các năm trước, đặc biệt giảm mạnh so với con số ước tính 14.000 ca (95%CI: 11.000-18.000) năm 2017, cùng với sự không trùng lặp trong khoảng tin cậy 95%, cho thấy khác biệt này có ý nghĩa thống kê. Điều này phản ánh hiệu quả của các chương trình can thiệp và phối hợp lao/HIV tại Việt Nam trong thời gian qua [5].

4. BÀN LUẬN

Từ năm 2017-2023, tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV tại Việt Nam đã tăng từ 82,9% lên 87,7%. Tỷ lệ này tăng gần 20% so với năm 2013 (68%) và cao hơn mức trung bình trên toàn cầu là 80% năm 2023 [6]. Đây là một dấu hiệu tích cực, phản ánh hiệu quả của Chương trình Chống lao Quốc gia trong việc mở rộng tiếp cận dịch vụ xét nghiệm HIV cho bệnh nhân lao. Tuy nhiên, dù có sự cải thiện đáng kể, tỷ lệ này vẫn chưa đạt được mục tiêu 90% đề ra, điều này cho thấy còn tồn tại một khoảng cách cần nỗ lực bổ sung để đạt được mục tiêu quốc gia về xét nghiệm HIV trong bệnh nhân lao. Các khuyến nghị của Tổ chức Y tế Thế giới đề xuất cung cấp tư vấn và xét nghiệm HIV cho những người được chẩn đoán mắc bệnh lao hoặc nghi ngờ mắc bệnh lao [7], [8].

Kết quả nghiên cứu tại các quốc gia khác cho thấy sự khác biệt rõ rệt trong tỷ lệ xét nghiệm HIV và tỷ lệ HIV dương tính trong bệnh nhân lao. Một nghiên cứu tại Trung Quốc ghi nhận tỷ lệ xét nghiệm HIV ở bệnh nhân lao đạt 68% vào năm 2019, thấp hơn so với Việt Nam [9]. Tuy nhiên, tỷ lệ HIV dương tính trong bệnh nhân lao tại Trung Quốc là 1,1%, thấp hơn nhiều so với 3,3% của Việt Nam trong cùng giai đoạn. Điều này có thể được giải thích bởi sự khác biệt trong mức độ bao phủ các chương trình phòng chống HIV và lao tại hai quốc gia; Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều thách thức trong việc triển khai chiến lược phòng chống HIV.

Tỷ lệ xét nghiệm HIV dưới 70% ở một số tỉnh (như Trà Vinh - 27%) cho thấy tồn tại sự bất cập trong tiếp cận dịch vụ. Kết quả này tương đồng với các báo cáo tại khu vực nông thôn của Iran, nơi tỷ lệ xét nghiệm HIV trong bệnh nhân lao thấp hơn khu vực thành thị do thiếu nhân lực và cơ sở vật chất y tế [10].

Một điểm sáng trong công tác phòng chống HIV và lao là sự giảm tỷ lệ HIV dương tính trong bệnh nhân lao, từ 3,7% năm 2017 xuống còn 2,6% vào năm 2023. Xu hướng giảm này có ý nghĩa thống kê với $p < 0,05$, phản ánh thành công trong việc kiểm soát đồng nhiễm lao và HIV. Sự giảm này là kết quả của chiến lược phát hiện sớm và điều trị tích cực, góp phần giảm gánh nặng bệnh tật liên quan đến đồng nhiễm lao/HIV.

5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV tại Việt Nam trong giai đoạn 2017-2023 đã cải thiện đáng kể, từ 82,9% năm 2017 tăng lên 87,7% năm 2023. Mặc dù xu hướng tích cực, tỷ lệ này vẫn chưa đạt mục tiêu 90% mà Chương trình Chống lao Quốc gia đề ra. Tỷ lệ HIV dương tính trong số bệnh nhân lao được xét nghiệm có xu hướng giảm từ 3,7% năm 2017 xuống còn 2,6% năm 2023, phản ánh hiệu quả của các chương trình can thiệp phối hợp lao/HIV trong những năm gần đây.

Để đạt được mục tiêu xét nghiệm HIV cho 90% bệnh

nhân lao, cần tập trung tăng cường các hoạt động sàng lọc, đặc biệt tại 26 tỉnh, thành có tỷ lệ xét nghiệm dưới mức mục tiêu. Ngoài ra, việc nghiên cứu các yếu tố cản trở công tác xét nghiệm tại một số địa phương khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Nam Trung Bộ sẽ giúp đưa ra giải pháp can thiệp phù hợp hơn. Các chiến lược nâng cao nhận thức cộng đồng, cải thiện tiếp cận dịch vụ y tế và tăng cường phối hợp liên ngành sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc kiểm soát đồng nhiễm lao/HIV trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] World Health Organization, Global tuberculosis report 2023.
- [2] UNAIDS, UNAIDS 2023 Report: Global report 2023.
- [3] Bộ Y tế, Quyết định số 162/QĐ-BYT năm 2024 về Hướng dẫn Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao, Hà Nội, ngày 27/9/2024.
- [4] Bộ Y tế, Đẩy mạnh công tác sàng lọc, phát hiện bệnh đồng nhiễm lao/HIV, Hà Nội, 2024.
- [5] World Health Organization, Global tuberculosis report 2017.
- [6] World Health Organization, Global tuberculosis report 2024.
- [7] World Health Organization, A guide to monitoring and evaluation for collaborative TB/HIV activities, World Health Organization, 2015, Available from: <https://www.who.int/publications/i/item/9789241508278>, Accessed 23 December 2024
- [8] Kumar A.M.V, Gupta D, Kumar A, Gupta R.S, Kanchar A et al, HIV testing among patients with presumptive tuberculosis: how do we implement in a routine programmatic setting? Results of a large operational research from India, PLoS One, 2016, 11: e0156487.
- [9] Liu E, Wang Q, Zhang G, Zhou L, Chen M, Tuberculosis/HIV coinfection and treatment trends - China, 2015-2019, China CDC Wkly, 2020 Nov 27, 2 (48): 924-928, doi: 10.46234/ccdcw2020.252.
- [10] Kazemian S.V, Shakeri M, Nazar E, Nasehi M, Sharafi S, Dadgarmoghaddam M, Prevalence, treatment outcomes and determinants of TB/HIV coinfection: A 4-year retrospective review of national tuberculosis registry in a country in a MENA region, Heliyon, 2024 Feb 17, 10 (5): e26615, doi: 10.1016/j.heliyon.2024.e26615.

